

Mẫu thời khóa biểu

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KÌ 2, NĂM HỌC 2010 – 2011 (SAU TẾT)

Ngành: Ngôn ngữ học	Lớp: Quảng Tây 3+1 (lớp 1)	Sĩ số: 25	Giảng đường: 302 C	Ngày bắt đầu học: 21/2/2011	Ngày kết thúc học: 27/5/2011
----------------------------	-------------------------------	-----------	--------------------	-----------------------------	------------------------------

I. MÔN HỌC VÀ GIẢNG VIÊN:

TT	MÔN HỌC	SỐ TC	GIẢNG VIÊN (Họ và tên, ĐT, email)	TT	MÔN HỌC	SỐ TC	GIẢNG VIÊN (Họ và tên, ĐT, email)
1	Tiếng Việt cao cấp 2	2	Cô Trịnh Cẩm Lan	6	Lý thuyết và thực tiễn dịch thuật	4	Thầy Nguyễn Văn Khang
2	Độc hiểu tiếng Việt (ngành kinh tế)	2	Cô Đỗ Hồng Dương	7	Tiếng Việt ngành du lịch	2	Cô Phạm Thúy Hồng
3	Độc báo và tạp chí tiếng Việt	2	Thầy Đinh Văn Đức	8	Ngôn ngữ học	2	Thầy Nguyễn Văn Hiệp
4	Tuyển chọn tác phẩm văn học VN	2	Cô Nguyễn Phương Thùy	9	Độc lướt tiếng Việt	2	Thầy Nguyễn Văn Chính
5	Viết văn tiếng Việt	2	Thầy Phạm Hữu Viện				

II. THỜI KHÓA BIỂU:

BUỔI	TIẾT	THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6
Sáng	1	Tuyển chọn tác phẩm VHVN		Độc báo và tạp chí TV		Tiếng Việt cao cấp 2
	2					
	3	Tiếng Việt du lịch		Độc lướt TV		Độc hiểu TV (ngành kinh tế)
	4					
Chiều	5		Lý thuyết và thực tiễn dịch thuật	Lý thuyết và thực tiễn dịch thuật		
	6					
	7	Viết văn tiếng Việt	Ngôn ngữ học			
	8					

Buổi sáng	Tiết 1	8:00 đến 8:50
	Tiết 2	8:50 đến 9:40
	Tiết 3	9:50 đến 10:40
	Tiết 4	10:40 đến 11:30

Buổi chiều	Tiết 5	14:00 đến 14:50
	Tiết 6	14:50 đến 15:40
	Tiết 7	15:50 đến 16:40
	Tiết 8	16:40 đến 17:30

Giữa các tiết 1-2, 3-4, 5-6, 7-8, thầy cô có thể tự cho sinh viên nghỉ 5 phút.

Mẫu thời khóa biểu

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KÌ 2, NĂM HỌC 2010 – 2011 (SAU TẾT)

Ngành: Ngôn ngữ học	Lớp: Quảng Tây 3+1 (lớp 2)	Sĩ số: 27	Giảng đường: 303C	Ngày bắt đầu học: 21/2/2011	Ngày kết thúc học: 27/5/2011
----------------------------	-------------------------------	-----------	-------------------	-----------------------------	------------------------------

I. MÔN HỌC VÀ GIẢNG VIÊN:

TT	MÔN HỌC	SỐ TC	GIẢNG VIÊN (Họ và tên, ĐT, email)	TT	MÔN HỌC	SỐ TC	GIẢNG VIÊN (Họ và tên, ĐT, email)
1	Tiếng Việt cao cấp 2	2	Cô Trịnh Cẩm Lan	6	Lý thuyết và thực tiễn dịch thuật	4	Thầy Nguyễn Văn Khang
2	Đọc hiểu tiếng Việt	2	Cô Đỗ Hồng Dương	7	Tiếng Việt ngành du lịch	2	Cô Phạm Thúy Hồng
3	Đọc báo và tạp chí tiếng Việt	2	Thầy Đinh Văn Đức	8	Ngôn ngữ học	2	Thầy Nguyễn Văn Hiệp
4	Tuyển chọn tác phẩm văn học VN	2	Cô Nguyễn Phương Thùy	9	Đọc lướt tiếng Việt	2	Thầy Nguyễn Văn Chính
5	Viết văn tiếng Việt	2	Thầy Phạm Hữu Viện				

II. THỜI KHÓA BIỂU:

BUỔI	TIẾT	THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6
Sáng	1	Tiếng Việt du lịch		Đọc lướt TV		Đọc hiểu TV (ngành kinh tế)
	2					
	3	Tuyển chọn tác phẩm VHVN		Đọc báo và tạp chí TV		Tiếng Việt cao cấp 2
	4					
Chiều	5		Viết văn tiếng Việt		Ngôn ngữ học	
	6					
	7	Lý thuyết và thực tiễn dịch thuật	Lý thuyết và thực tiễn dịch thuật			
	8					

Buổi sáng	Tiết 1	8:00 đến 8:50
	Tiết 2	8:50 đến 9:40
	Tiết 3	9:50 đến 10:40
	Tiết 4	10:40 đến 11:30

Buổi chiều	Tiết 5	14:00 đến 14:50
	Tiết 6	14:50 đến 15:40
	Tiết 7	15:50 đến 16:40
	Tiết 8	16:40 đến 17:30

Giữa các tiết 1-2, 3-4, 5-6, 7-8, thầy cô có thể tự cho sinh viên nghỉ 5 phút.

Mẫu thời khóa biểu

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KÌ 2, NĂM HỌC 2010 – 2011 (SAU TẾT)

Ngành: Ngôn ngữ học Lớp: Ly Giang Sĩ số: 24 Giảng đường: 304C Ngày bắt đầu học: 21/2/2011 Ngày kết thúc học: 27/5/2011

I. MÔN HỌC VÀ GIẢNG VIÊN:

TT	MÔN HỌC	SỐ TC	GIẢNG VIÊN (Họ và tên, ĐT, email)	TT	MÔN HỌC	SỐ TC	GIẢNG VIÊN (Họ và tên, ĐT, email)
1	Tiếng Việt cao cấp 2	5	Cô Đinh Kiều Châu Cô Trần Thị Hồng Hạnh	6	Phong tục Việt Nam	2	Thầy Trương Nhật Vinh
2	Soạn thảo VBTB bằng máy tính	2	Thầy Phạm Hữu Viện	7	Dịch tiếng Việt	4	Cô Trần Thu Hiền ?
3	Viết tiếng Việt 2	2	Cô Hoàng Anh Thi	8			
4	Tiếng Việt du lịch	2	Cô Phạm Thủy Hồng				
5	Tiếng Việt kinh tế thương mại	2	Cô Đỗ Hồng Dương				

II. THỜI KHÓA BIỂU:

BUỔI	TIẾT	THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6
Sáng	1		Tiếng Việt cao cấp 2 (cô Châu)	Soạn thảo VBTB bằng máy tính	Tiếng Việt cao cấp 2 (cô Châu)	Tiếng Việt cao cấp 2 (cô Hạnh)
	2					
	3		Tiếng Việt du lịch	Viết tiếng Việt	Tiếng Việt kinh tế thương mại	Phiên dịch
	4					
Chiều	5	Phiên dịch (cô Hiền)				
	6					
	7	Phong tục Việt Nam				
	8					

Buổi sáng	Tiết 1	8:00 đến 8:50
	Tiết 2	8:50 đến 9:40
	Tiết 3	9:50 đến 10:40
	Tiết 4	10:40 đến 11:30

Buổi chiều	Tiết 5	14:00 đến 14:50
	Tiết 6	14:50 đến 15:40
	Tiết 7	15:50 đến 16:40
	Tiết 8	16:40 đến 17:30

Giữa các tiết 1-2, 3-4, 5-6, 7-8, thầy cô có thể tự cho sinh viên nghỉ 5 phút.

Mẫu thời khóa biểu

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KÌ 2, NĂM HỌC 2010 – 2011 (SAU TẾT)

Ngành: Ngôn ngữ học | Lớp: ĐH Quảng Tây | Sĩ số: 24 | Giảng đường: 309C | Ngày bắt đầu học: 21/2/2011 | Ngày kết thúc học: 27/5/2011

I. MÔN HỌC VÀ GIÁO VIÊN:

TT	MÔN HỌC	SỐ TC	GIÁO VIÊN (Họ và tên, ĐT, email)	TT	MÔN HỌC	SỐ TC	GIÁO VIÊN (Họ và tên, ĐT, email)
1	Tiếng Việt nâng cao	6	Cô Đinh Kiều Châu Cô Trần Hồng Hạnh	6	Dịch viết	2	Cô Trần Thu Hiền
2	Viết tiếng Việt	2	Cô Hoàng Anh Thi	7	Nghe nói tiếng Việt cao cấp	2	Thầy Trương Nhật Vinh
3	Nghe tiếng Việt	2	Thầy Phạm Hữu Viện	8	Tiếng Việt du lịch	2	Cô Phạm Thúy Hồng
4	Ngôn ngữ báo chí	2	Thầy Đinh Văn Đức				
5	Tiếng Việt thương mại	2	Cô Đỗ Hồng Dương				

II. THỜI KHÓA BIỂU:

BUỔI	TIẾT	THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6
Sáng	1	Ngôn ngữ báo chí	Tiếng Việt du lịch	Viết tiếng Việt	Tiếng Việt kinh tế thương mại	Tiếng Việt nâng cao (cô Hạnh)
	2					
	3					
	4					
Chiều	5	Nghe nói tiếng Việt cao cấp				
	6					
	7					
	8					

Buổi sáng	Tiết 1	8:00 đến 8:50
	Tiết 2	8:50 đến 9:40
	Tiết 3	9:50 đến 10:40
	Tiết 4	10:40 đến 11:30

Buổi chiều	Tiết 5	14:00 đến 14:50
	Tiết 6	14:50 đến 15:40
	Tiết 7	15:50 đến 16:40
	Tiết 8	16:40 đến 17:30

Giữa các tiết 1-2, 3-4, 5-6, 7-8, thầy cô có thể tự cho sinh viên nghỉ 5 phút.

Mẫu thời khóa biểu

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KÌ 2, NĂM HỌC 2010 – 2011 (SAU TẾT)

Ngành: Ngôn ngữ học | Lớp: Văn Nam 1 | Sĩ số: 26 | Giảng đường: 305C | Ngày bắt đầu học: 21/2/2011 | Ngày kết thúc học: 27/5/2011

I. MÔN HỌC VÀ GIẢNG VIÊN:

TT	MÔN HỌC	SỐ TC	GIẢNG VIÊN (Họ và tên, ĐT, email)	TT	MÔN HỌC	SỐ TC	GIẢNG VIÊN (Họ và tên, ĐT, email)
1	Tiếng Việt cao cấp 2	6	Thầy Nguyễn Văn Chính Cô Trịnh Cẩm Lan Thầy Bùi Duy Dương	6	Phiên dịch Việt Hán	2	Cô Bùi Quỳnh Vân
2	Độc báo tiếng Việt	2	Thầy Nguyễn Văn Hiệp	7	Phong tục Việt Nam		Thầy Hứa Ngọc Tân
3	Viết tiếng Việt	2	Cô Vũ Hương Mai				
4	Văn học Việt Nam	2	Cô Nguyễn Phương Thủy				
5	Luật pháp Việt Nam	2	Cô Nguyễn Liên Hương				

II. THỜI KHÓA BIỂU:

BUỔI	TIẾT	THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6
Sáng	1		Luật pháp Việt Nam		Tiếng Việt cao cấp (thầy Chính)	Văn học Việt Nam
	2					
	3		Viết tiếng Việt		Phiên dịch Việt Hán	
	4					
Chiều	5	Tiếng Việt cao cấp (thầy Dương)		Tiếng Việt cao cấp 2 (cô Lan)		
	6					
	7 8	Phong tục Việt Nam		Độc báo tiếng Việt		

Buổi sáng	Tiết 1	8:00 đến 8:50
	Tiết 2	8:50 đến 9:40
	Tiết 3	9:50 đến 10:40
	Tiết 4	10:40 đến 11:30

Buổi chiều	Tiết 5	14:00 đến 14:50
	Tiết 6	14:50 đến 15:40
	Tiết 7	15:50 đến 16:40
	Tiết 8	16:40 đến 17:30

Giữa các tiết 1-2, 3-4, 5-6, 7-8, thầy cô có thể tự cho sinh viên nghỉ 5 phút.

Mẫu thời khóa biểu

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KÌ 2, NĂM HỌC 2010 – 2011 (SAU TẾT)

Ngành: Ngôn ngữ học Lớp: Văn Nam 2 Sĩ số: 27 Giảng đường: 306C Ngày bắt đầu học: 21/2/2011 Ngày kết thúc học: 27/5/2011

I. MÔN HỌC VÀ GIẢNG VIÊN:

TT	MÔN HỌC	SỐ TC	GIẢNG VIÊN (Họ và tên, ĐT, email)	TT	MÔN HỌC	SỐ TC	GIẢNG VIÊN (Họ và tên, ĐT, email)
1	Tiếng Việt cao cấp 2	6	Thầy Nguyễn Văn Chính Thầy Bùi Duy Dương	6	Phiên dịch Việt Hán	2	Cô Bùi Quỳnh Vân
2	Độc báo tiếng Việt	2	Thầy Lê Đông	7	Phong tục Việt Nam		Thầy Hứa Ngọc Tân
3	Viết tiếng Việt	2	Cô Vũ Hương Mai				
4	Văn học Việt Nam	2	Cô Nguyễn Phương Thủy				
5	Luật pháp Việt Nam	2	Cô Nguyễn Liên Hương				

II. THỜI KHÓA BIỂU:

BUỔI	TIẾT	THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6
Sáng	1		Viết tiếng Việt		Phiên dịch Việt Hán	
	2					
	3		Luật pháp Việt Nam		Tiếng Việt cao cấp (thầy Chính)	Văn học Việt Nam
	4					
Chiều	5	Phong tục Việt Nam		Độc báo tiếng Việt		
	6					
	7	Tiếng Việt cao cấp (thầy Dương)		Tiếng Việt cao cấp 2 (cô Lan)		
	8					

Buổi sáng	Tiết 1	8:00 đến 8:50
	Tiết 2	8:50 đến 9:40
	Tiết 3	9:50 đến 10:40
	Tiết 4	10:40 đến 11:30

Buổi chiều	Tiết 5	14:00 đến 14:50
	Tiết 6	14:50 đến 15:40
	Tiết 7	15:50 đến 16:40
	Tiết 8	16:40 đến 17:30

Giữa các tiết 1-2, 3-4, 5-6, 7-8, thầy cô có thể tự cho sinh viên nghỉ 5 phút.

Mẫu thời khóa biểu

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KÌ 2, NĂM HỌC 2010 – 2011 (SAU TẾT)

Ngành: Ngôn ngữ học	Lớp: Quảng Tây 2+2 k3 (2 lớp)	Sĩ số: 42	Giảng đường:	Ngày bắt đầu học: 21/2/2011	Ngày kết thúc học: 25/3/2011
----------------------------	----------------------------------	-----------	--------------	-----------------------------	------------------------------

I. MÔN HỌC VÀ GIẢNG VIÊN:

TT	MÔN HỌC	SỐ TC	GIẢNG VIÊN (Họ và tên, ĐT, email)	TT	MÔN HỌC	SỐ TC	GIẢNG VIÊN (Họ và tên, ĐT, email)
1	Lịch sử tiếng Việt	2	Thầy Trần Trí Dỗi				
2	Ngôn ngữ các dân tộc thiểu số	2	Thầy Trần Trí Dỗi				
3	Chính sách ngôn ngữ các DTTS	2	Thầy Trần Trí Dỗi				
4	Lý thuyết văn bản	2	Cô Nguyễn Việt Thanh				
5							

II. THỜI KHÓA BIỂU:

BUỔI	TIẾT	THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6
Sáng	1	Thầy Dỗi (BC401)		Thầy Dỗi (BC401)	Thầy Dỗi (BC401)	Cô Thanh (BC401)
	2					
	3					
	4					
Chiều	5		Cô Thanh (G407)			
	6					
	7					
	8					

<i>Buổi sáng</i>	Tiết 1	8:00 đến 8:50
	Tiết 2	8:50 đến 9:40
	Tiết 3	9:50 đến 10:40
	Tiết 4	10:40 đến 11:30

<i>Buổi chiều</i>	Tiết 5	14:00 đến 14:50
	Tiết 6	14:50 đến 15:40
	Tiết 7	15:50 đến 16:40
	Tiết 8	16:40 đến 17:30

Giữa các tiết 1-2, 3-4, 5-6, 7-8, thầy cô có thể tự cho sinh viên nghỉ 5 phút.

Từ tháng 3 sinh viên bắt đầu nhận đề tài làm khóa luận tốt nghiệp.

Mẫu thời khóa biểu

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KÌ 2, NĂM HỌC 2010 – 2011 (SAU TẾT)

Ngành: Ngôn ngữ học	Lớp: Quảng Tây 2+2 k4 (lớp 1)	Sĩ số: 26	Giảng đường: 307C	Ngày bắt đầu học: 21/2/2011	Ngày kết thúc học: 27/5/2011
----------------------------	----------------------------------	-----------	-------------------	-----------------------------	------------------------------

I. MÔN HỌC VÀ GIẢNG VIÊN:

TT	MÔN HỌC	SỐ TC	GIẢNG VIÊN (Họ và tên, ĐT, email)	TT	MÔN HỌC	SỐ TC	GIẢNG VIÊN (Họ và tên, ĐT, email)
1	Tiếng Việt cao cấp 2	2	Cô Hoàng Anh Thi	6	TV và phong tục VN	2	Thầy Hứa Ngọc Tân
2	Từ vựng học TV	2	Thầy Lê Đông	7	TV và lễ hội VN	2	Cô Trần Thị Hồng Hạnh
3	Cú pháp học TV	2	Thầy Nguyễn Văn Hiệp	8	TV ngành kinh doanh thương mại	2	Thầy Bùi Duy Dương
4	Phong cách học TV	2	Thầy Nguyễn Hữu Đạt	9	TV trong pháp luật VN	2	Thầy Trương Nhật Vinh
5	TV trong tục ngữ ca dao	2	Cô Nguyễn Khánh Hà				

II. THỜI KHÓA BIỂU:

BUỔI	TIẾT	THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6
Sáng	1		Tiếng Việt trong tục ngữ ca dao		Tiếng Việt và pháp luật	Phong cách học
	2					
	3		Tiếng Việt cao cấp 2		Từ vựng học TV	Cú pháp tiếng Việt
	4					
Chiều	5	Tiếng Việt lễ hội		Tiếng Việt ngành kinh doanh thương mại		
	6					
	7			Tiếng Việt phong tục		
	8					

<i>Buổi sáng</i>	Tiết 1	8:00 đến 8:50
	Tiết 2	8:50 đến 9:40
	Tiết 3	9:50 đến 10:40
	Tiết 4	10:40 đến 11:30

<i>Buổi chiều</i>	Tiết 5	14:00 đến 14:50
	Tiết 6	14:50 đến 15:40
	Tiết 7	15:50 đến 16:40
	Tiết 8	16:40 đến 17:30

Giữa các tiết 1-2, 3-4, 5-6, 7-8, thầy cô có thể tự cho sinh viên nghỉ 5 phút.

Mẫu thời khóa biểu

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KÌ 2, NĂM HỌC 2010 – 2011 (SAU TẾT)

Ngành: Ngôn ngữ học	Lớp: Quảng Tây 2+2 k4 (lớp 2)	Sĩ số: 27	Giảng đường: 308C	Ngày bắt đầu học: 21/2/2011	Ngày kết thúc học: 27/5/2011
----------------------------	----------------------------------	-----------	-------------------	-----------------------------	------------------------------

I. MÔN HỌC VÀ GIẢNG VIÊN:

TT	MÔN HỌC	SỐ TC	GIẢNG VIÊN (Họ và tên, ĐT, email)	TT	MÔN HỌC	SỐ TC	GIẢNG VIÊN (Họ và tên, ĐT, email)
1	Tiếng Việt cao cấp 2	2	Cô Hoàng Anh Thi	6	TV và phong tục VN	2	Thầy Hứa Ngọc Tân
2	Từ vựng học TV	2	Thầy Lê Đông	7	TV và lễ hội VN	2	Cô Trần Thị Hồng Hạnh
3	Cú pháp học TV	2	Thầy Nguyễn Văn Hiệp	8	TV ngành kinh doanh thương mại	2	Thầy Bùi Duy Dương
4	Phong cách học TV	2	Thầy Nguyễn Hữu Đạt	9	TV trong pháp luật VN	2	Thầy Trương Nhật Vinh
5	TV trong tục ngữ ca dao	2	Cô Nguyễn Phương Thủy				

II. THỜI KHÓA BIỂU:

BUỔI	TIẾT	THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6
Sáng	1		Tiếng Việt cao cấp 2		Từ vựng học tiếng Việt	Tiếng Việt và pháp luật
	2					
	3		Tiếng Việt trong tục ngữ ca dao		Cú pháp tiếng Việt	Phong cách học
	4					
Chiều	5			Tiếng Việt phong tục		
	6					
	7	Tiếng Việt lễ hội		Tiếng Việt ngành kinh doanh thương mại		
	8					

<i>Buổi sáng</i>	Tiết 1	8:00 đến 8:50
	Tiết 2	8:50 đến 9:40
	Tiết 3	9:50 đến 10:40
	Tiết 4	10:40 đến 11:30

<i>Buổi chiều</i>	Tiết 5	14:00 đến 14:50
	Tiết 6	14:50 đến 15:40
	Tiết 7	15:50 đến 16:40
	Tiết 8	16:40 đến 17:30

Giữa các tiết 1-2, 3-4, 5-6, 7-8, thầy cô có thể tự cho sinh viên nghỉ 5 phút.

Mẫu thời khóa biểu

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KÌ 2, NĂM HỌC 2010 – 2011 (SAU TẾT)

Ngành: Ngôn ngữ học | Lớp: Tài chính kinh tế | Sĩ số: 24 | Giảng đường: 310C | Ngày bắt đầu học: 21/2/2011 | Ngày kết thúc học: 27/5/2011

I. MÔN HỌC VÀ GIẢNG VIÊN:

TT	MÔN HỌC	SỐ TC	GIẢNG VIÊN (Họ và tên, ĐT, email)	TT	MÔN HỌC	SỐ TC	GIẢNG VIÊN (Họ và tên, ĐT, email)
1	Tiếng Việt nâng cao	4	Cô Vũ Hương Mai	6	TV kinh tế thương mại	2	Cô Phạm Thương Thương
2	Dịch Việt Hán	2		7	TV ngành du lịch	2	Cô Lê Hồng Nhung
3	Văn hóa Việt Nam	2	Cô Nguyễn Liên Hương	8	Soạn thảo VB trên máy tính	2	Thầy Bùi Duy Dương
4	Tuyển chọn TP VHVN	2	Thầy Nguyễn Văn Phúc	9	TV qua báo chí	2	Thầy Nguyễn Việt Hòa
5	TV qua các phương tiện nghe nhìn	2	Cô Tăng Thị Nguyệt				

II. THỜI KHÓA BIỂU:

BUỔI	TIẾT	THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6
Sáng	1	Văn hóa VN	TV ngành du lịch	Tiếng Việt nâng cao	Soạn thảo VBTV trên máy tính (phòng Đa năng)	Dịch Việt Hán
	2					
	3					
	4					
Chiều	5		Tuyển chọn TP VHVN	Tiếng Việt nâng cao	TV qua báo chí	TV qua các phương tiện nghe nhìn
	6					
	7					
	8					

Buổi sáng	Tiết 1	8:00 đến 8:50
	Tiết 2	8:50 đến 9:40
	Tiết 3	9:50 đến 10:40
	Tiết 4	10:40 đến 11:30

Buổi chiều	Tiết 5	14:00 đến 14:50
	Tiết 6	14:50 đến 15:40
	Tiết 7	15:50 đến 16:40
	Tiết 8	16:40 đến 17:30

Giữa các tiết 1-2, 3-4, 5-6, 7-8, thầy cô có thể tự cho sinh viên nghỉ 5 phút.

Mẫu thời khóa biểu

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KÌ 2, NĂM HỌC 2010 – 2011 (SAU TẾT)

Ngành: Ngôn ngữ học Lớp: Đông Phương Sĩ số: 27 Giảng đường: 307C Ngày bắt đầu học: 21/2/2011 Ngày kết thúc học: 27/5/2011

I. MÔN HỌC VÀ GIÁO VIÊN:

TT	MÔN HỌC	SỐ TC	GIÁO VIÊN (Họ và tên, ĐT, email)	TT	MÔN HỌC	SỐ TC	GIÁO VIÊN (Họ và tên, ĐT, email)
1	TV thực hành nâng cao	2	Cô Nguyễn Khánh Hà	5	Tìm hiểu chính sách kinh tế và thương mại VN	2	Cô Phạm Thương Thương
2	TV trong giao dịch kinh tế	2	Thầy Nguyễn Văn Phúc	6	Luyện dịch song ngữ Việt Hán kinh tế	4	Cô Trần Thu Hiền
3	Luyện nghe hiểu TV nâng cao	2	Cô Nguyễn Khánh Hà	7	Luyện viết TV nâng cao	2	Cô Tăng Thị Nguyệt
4	Luyện đọc TV kinh tế	2	Cô Lê Hồng Nhung	8	Kỹ năng giao dịch và đàm phán trong thương mại quốc tế	2	Thầy Nguyễn Việt Hòa

II. THỜI KHÓA BIỂU:

BUỔI	TIẾT	THỨ 2 (p305)	THỨ 3 (p306)	THỨ 4 (p305)	THỨ 5 (p306)	THỨ 6 (p308)
Sáng	1	Luyện dịch song ngữ Việt Hán kinh tế	TV trong giao dịch kinh tế	TV thực hành nâng cao		Luyện viết TV nâng cao
	2					
	3	Luyện dịch song ngữ Việt Hán kinh tế		Luyện nghe hiểu TV nâng cao		Tìm hiểu chính sách kinh tế và thương mại VN
	4					
Chiều	5				Luyện đọc TV kinh tế	
	6					
	7				Kỹ năng giao dịch và đàm phán trong thương mại quốc tế	
	8					

Buổi sáng	Tiết 1	8:00 đến 8:50
	Tiết 2	8:50 đến 9:40
	Tiết 3	9:50 đến 10:40
	Tiết 4	10:40 đến 11:30

Buổi chiều	Tiết 5	14:00 đến 14:50
	Tiết 6	14:50 đến 15:40
	Tiết 7	15:50 đến 16:40
	Tiết 8	16:40 đến 17:30

Giữa các tiết 1-2, 3-4, 5-6, 7-8, thầy cô có thể tự cho sinh viên nghỉ 5 phút.